

Số: /KH-CTK

Hưng Yên, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển khai Phương án điều tra Vốn đầu tư thực hiện năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ các Quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê: Số 271/QĐ-TCTK ngày 07/3/2023 về việc ban hành Phương án điều tra vốn đầu tư thực hiện; số 613/QĐ-TCTK ngày 07/7/2023 về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2024 của Tổng cục Thống kê; số 1109/QĐ-TCTK ngày 26/9/2023 về việc giao Kế hoạch công tác và điểm thi đua năm 2024 cho các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và để triển khai thực hiện tốt Phương án điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đạt chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ quy định; Cục Thống kê Hưng Yên xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa các nội dung công việc trong Phương án điều tra để phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện không bị chồng chéo, đảm bảo tính hiệu quả, hiệu lực; trên cơ sở kế hoạch này, các đơn vị phân công cho công chức trong đơn vị mình tham gia thực hiện, cũng như việc trưng dụng lực lượng tham gia vào cuộc điều tra; ...

- Giúp cho việc tổ chức, triển khai thực hiện Phương án điều tra Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đúng theo các nội dung trong Phương án, nâng cao chất lượng thông tin thống kê trong các khâu tổ chức, thu thập thông tin và chuyển giao phiếu điều tra đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định phục vụ cho việc tổng hợp số liệu, lập báo cáo phục vụ Trung ương và địa phương.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị, cá nhân trong Ngành phải nghiêm túc, trách nhiệm, chủ động thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

- Thực hiện nội dung công việc theo đúng quy định của Phương án điều tra về thời gian và nhiệm vụ được phân công. Phạm vi, nội dung điều tra phải đầy đủ, thống nhất.

- Yêu cầu các đơn vị nghiên cứu Phương án điều tra để tổ chức thu thập, xử lý thông tin thống kê chính xác, đầy đủ, kịp thời, khách quan.

- Nghiêm cấm việc hướng dẫn và tổ chức thu thập, xử lý thông tin thống kê không đúng theo phương án điều tra và các tài liệu hướng dẫn khi chưa được người có thẩm quyền đồng ý.

II. Nội dung Phương án điều tra

1. Phạm vi, đối tượng, đơn vị điều tra

1.1. Phạm vi điều tra

Cuộc Điều tra vốn đầu tư thực hiện được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, gồm 10 huyện, thị xã, thành phố. Điều tra tất cả các ngành kinh tế từ ngành A đến ngành U theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2018.

1.2. Đối tượng, đơn vị điều tra

(1) Điều tra quý

- Doanh nghiệp, hợp tác xã đang trong quá trình đầu tư chuẩn bị cho sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Trang trại được xác định theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định tiêu chí kinh tế trang trại;

- Hộ dân cư đầu tư cho sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà ở.

(2) Điều tra năm

- Trang trại được xác định theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định tiêu chí kinh tế trang trại;

- Hộ dân cư đầu tư cho sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà ở;

- Đơn vị sự nghiệp ngành giáo dục và đào tạo, ngành y tế và trợ giúp xã hội;

- Xã/phường/thị trấn quản lý xây dựng các dự án, công trình mang tính xã hội hóa sử dụng vốn của các tổ chức, cá nhân đóng góp;

- Sở Tài chính tỉnh.

2. Loại điều tra

- Cuộc điều tra thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện là cuộc điều tra thực hiện điều tra toàn bộ kết hợp điều tra chọn mẫu.

- Điều tra toàn bộ: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn quản lý xây dựng các công trình mang tính xã hội hóa sử dụng vốn của các tổ chức, cá nhân đóng góp là chủ yếu; Sở Tài chính; Bộ, ngành Trung ương.

- Điều tra chọn mẫu: Doanh nghiệp; đơn vị sự nghiệp ngành giáo dục và đào tạo, ngành y tế và trợ giúp xã hội; trang trại; hộ dân cư.

- Phương pháp chọn mẫu, cỡ mẫu và suy rộng kết quả điều tra được quy định riêng cho từng loại đối tượng điều tra trong Phụ lục 2 được ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-TCTK ngày 07/03/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Phương án điều tra vốn đầu tư thực hiện.

3. Thời điểm, thời gian và phương pháp điều tra

3.1. Thời kỳ thu thập thông tin

a) *Điều tra quý*: Số liệu thu thập là số thực hiện của quý trước quý báo cáo và dự tính quý báo cáo.

b) *Điều tra năm*: Số liệu thu thập là số thực hiện năm trước.

3.2. Thời gian thu thập thông tin

a) *Lập bảng kê*:

Bảng kê địa bàn điều tra quý và năm; bảng kê hộ dân cư thuộc địa bàn điều tra quý và năm; bảng kê trang trại điều tra quý và năm; bảng kê đơn vị sự nghiệp thuộc ngành y tế, giáo dục điều tra năm; bảng kê doanh nghiệp điều tra quý: Từ ngày 01 đến ngày 25/01 hàng năm.

b) *Điều tra quý*

- Hộ dân cư, trang trại:

+ Quý I: Từ ngày 25/2 đến ngày 12/3 hàng năm;

+ Quý II: Từ ngày 25/4 đến ngày 12/5 hàng năm;

+ Quý III: Từ ngày 25/8 đến ngày 12/9 hàng năm;

+ Quý IV: Từ ngày 25/10 đến ngày 12/11 hàng năm.

- Doanh nghiệp thu thập từ ngày 01 – 12 tháng cuối quý.

c) *Điều tra năm*

- Trang trại, hộ dân cư, đơn vị sự nghiệp, xã/phường/thị trấn: Từ ngày 01/02 đến ngày 31/3 hàng năm.

- Sở Tài chính: Từ ngày 01/4 đến ngày 29/4 hàng năm.

3.3. Phương pháp điều tra

Điều tra vốn đầu tư thực hiện tiến hành thu thập thông tin theo phương pháp gián tiếp kết hợp thu thập thông tin theo phương pháp trực tiếp.

- Thu thập thông tin gián tiếp: Áp dụng đối với doanh nghiệp; đơn vị sự nghiệp; xã/phường/thị trấn; Sở Tài chính. Đơn vị thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử điều tra của Tổng cục Thống kê (Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê - Cục TTDL). Điều tra viên

(ĐTV) có trách nhiệm cung cấp tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu) tới đơn vị điều tra để thực hiện cung cấp thông tin trên phiếu điều tra điện tử (Phiếu webform); hướng dẫn cung cấp thông tin trên phiếu điều tra và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra của các đơn vị được phân công thực hiện.

- Thu thập thông tin trực tiếp: Áp dụng đối với hộ dân cư, trang trại. ĐTV đến từng hộ gặp người cung cấp thông tin (chủ trang trại, chủ hộ) để phỏng vấn, kết hợp quan sát đối tượng điều tra để ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử được thiết kế trên thiết bị điện tử di động (phiếu CAPI).

4. Nội dung, phiếu điều tra

4.1. Nội dung điều tra

Thông tin chung

- Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã: Tên, địa chỉ, mã số thuế, ngành hoạt động chính, loại hình kinh tế;

- Đối với trang trại, hộ dân cư: Họ và tên chủ trang trại/chủ hộ, địa chỉ, tên địa bàn điều tra, ngành thực hiện đầu tư;

- Đối với xã/phường; đơn vị sự nghiệp; Sở Tài chính; Bộ, ngành Trung ương: Tên đơn vị, địa chỉ.

Thông tin kết quả vốn đầu tư thực hiện

- Vốn đầu tư thực hiện chia theo các nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước; vốn tín dụng đầu tư phát triển; vốn vay; vốn tự có; vốn huy động từ các nguồn khác;

- Vốn đầu tư thực hiện chia theo khoản mục đầu tư: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản; vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định dùng cho sản xuất không qua xây dựng cơ bản; vốn đầu tư sửa chữa lớn, nâng cấp tài sản cố định; vốn đầu tư bổ sung vốn lưu động dưới dạng hiện vật bằng nguồn vốn tự có; vốn đầu tư khác;

- Vốn đầu tư thực hiện chia theo mục đích đầu tư: Chia theo các ngành kinh tế của Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2018;

- Vốn đầu tư chia theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4.2. Bảng kê và phiếu điều tra

a) Bảng kê

- Bảng kê số 01/BKĐB: Danh sách địa bàn điều tra vốn đầu tư thực hiện quý và năm;

- Bảng kê số 02/BKH: Danh sách hộ dân cư thuộc địa bàn điều tra vốn đầu tư thực hiện quý và năm;

- Bảng kê số 03/BKTT: Danh sách trang trại điều tra vốn đầu tư thực hiện quý và năm;

- Bảng kê số 04/BKDN: Danh sách doanh nghiệp điều tra vốn đầu tư thực hiện quý;

- Bảng kê số 05/BKSN: Danh sách đơn vị sự nghiệp thuộc ngành giáo dục và đào tạo, ngành y tế và hoạt động trợ giúp xã hội điều tra vốn đầu tư thực hiện năm.

Nội dung chi tiết các bảng kê được quy định tại Phụ lục I được ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-TCTK ngày 07/03/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Phương án điều tra vốn đầu tư thực hiện.

b) Phiếu điều tra

- Phiếu điều tra quý

+ Phiếu số 01/VĐTH-Q: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của hộ dân cư (*Áp dụng đối với hộ dân cư có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng sửa chữa nhà ở*);

+ Phiếu số 02/VĐTTT-Q: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của trang trại (*Áp dụng đối với các trang trại có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng sửa chữa nhà ở*);

+ Phiếu số 03/VĐTDN-Q: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của doanh nghiệp (*Áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã*).

- Phiếu điều tra năm

+ Phiếu số 01/VĐTH-N: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của hộ dân cư (*Áp dụng đối với hộ dân cư có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng sửa chữa nhà ở*);

+ Phiếu số 02/VĐTTT-N: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của trang trại (*Áp dụng đối với các trang trại có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng sửa chữa nhà ở*);

+ Phiếu số 03/VĐTSN-N: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của đơn vị sự nghiệp thuộc ngành giáo dục và y tế (*Áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập có đầu tư từ nguồn vốn tự có, vốn liên doanh, liên kết là chủ yếu và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập*);

+ Phiếu số 04/VĐTXP-N: Phiếu thu thập thông tin về vốn đầu tư thực hiện của xã/phường/thị trấn (*Áp dụng cho Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn quản lý xây dựng các công trình mang tính xã hội hóa sử dụng vốn của các tổ chức, cá nhân đóng góp*);

+ Phiếu số 05/VĐTSTC-N: Phiếu thu thập thông tin của Sở Tài chính (*Áp dụng cho Sở Tài chính tổng hợp chi mua sắm, sửa chữa tài sản từ nguồn kinh phí thường xuyên của các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*);

Nội dung chi tiết các phiếu điều tra được quy định tại Phụ lục II được ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-TCTK ngày 07/03/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Phương án điều tra vốn đầu tư thực hiện.

5. Nội dung khác

Ngoài các nội dung quy định trong Kế hoạch này, các nội dung khác được quy định cụ thể trong được ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-TCTK ngày 07/03/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Phương án điều tra vốn đầu tư thực hiện và các văn bản khác có liên quan.

III. Kế hoạch thực hiện

1. Công tác chuẩn bị điều tra

1.1. Công tác rà soát, lập bảng kê, chọn mẫu và cập nhật đơn vị điều tra

- *Nội dung thực hiện:* Tổ chức thực hiện rà soát, lập Bảng kê địa bàn mẫu quý và năm; bảng kê hộ thuộc địa bàn mẫu năm; bảng kê trai trạng điều tra quý và năm; danh sách đơn vị sự nghiệp thuộc ngành y tế, giáo dục điều tra năm; danh sách doanh nghiệp điều tra quý và năm.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Thu thập Thông tin thống kê; Chi cục Thống kê cấp huyện.

- *Đơn vị phối hợp:* Phòng Thống kê Kinh tế và các phòng có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành: Từ ngày 01/01 đến ngày 25/01/2024.*

1.2. Tuyển chọn điều tra viên

- *Nội dung thực hiện:* Căn cứ vào tình hình thực tế số lượng đơn vị điều tra mẫu trên địa bàn, Chi cục Thống kê cấp huyện có trách nhiệm tuyển chọn lực lượng ĐTV đảm bảo đủ số lượng và theo các tiêu chuẩn và hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và trình Cục trưởng Cục Thống kê quyết định phê duyệt sử dụng ĐTV.

- *Đơn vị chủ trì:* Chi cục Thống kê cấp huyện.

- *Đơn vị phối hợp:* Phòng Thu thập Thông tin thống kê và các phòng có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành: Hoàn thành chậm nhất ngày 15/01/2024.*

1.3. Tuyển chọn giám sát viên

- Giám sát viên (GSV) cấp tỉnh do Phòng Thu thập Thông tin thống kê đề xuất, tham mưu lãnh đạo Cục Thống kê cử người tham gia giám sát. Lực lượng chính là lãnh đạo, công chức thuộc Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Phòng Thống kê Kinh tế và các phòng có liên quan.

- GSV cấp huyện do Chi cục trưởng Chi cục Thống kê cấp huyện cử công chức trong đơn vị tham gia giám sát.

- Tùy tình hình thực tế tại địa phương, các đơn vị thay đổi, bổ sung GSV cho phù hợp với khối lượng công việc được giao nhưng đảm bảo duy trì công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Phương án điều tra đề ra và phải đảm bảo được tập huấn nghiệp vụ điều tra.

1.4. Tập huấn nghiệp vụ điều tra

Cuộc điều tra này vẫn được triển khai thực hiện theo các Phương án hiện hành và theo các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Tổng cục Thống kê nên hiện nay Cục Thống kê chưa có kế hoạch tập huấn.

1.5. Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, ... do Tổng cục Thống kê biên soạn. Phòng Thu thập Thông tin thống kê có trách nhiệm gửi file mềm tài liệu cho các đơn vị có liên quan để nghiên cứu thực hiện (không in tài liệu giấy).

2. Triển khai điều tra thu thập thông tin

2.1. Công tác thu thập thông tin

- *Nội dung thực hiện:* Chi cục Thống kê cấp huyện tổ chức triển khai công tác thu thập thông tin cho ĐTV và các đơn vị điều tra có liên quan.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Thu thập Thông tin thống kê; Chi cục Thống kê cấp huyện.

- *Đơn vị, cá nhân phối hợp:* Phòng Thống kê Kinh tế và các phòng có liên quan; GSV cấp tỉnh.

- *Thời gian hoàn thành:*

+ Điều tra quý:

Đối với hộ dân cư, trang trại:

+) Quý I/2024: ***Từ ngày 25/2 đến ngày 12/3/2024;***

+) Quý II/2024: ***Từ ngày 25/4 đến ngày 12/5/2024;***

+) Quý III/2024: ***Từ ngày 25/8 đến ngày 12/9/2024;***

+) Quý IV/2024: ***Từ ngày 25/10 đến ngày 12/11/2024.***

Đối với doanh nghiệp: ***Thu thập thông tin từ ngày 01 đến ngày 12 tháng cuối quý.***

+ Điều tra năm:

+) Thu thập thông tin phiếu trang trại, hộ dân cư, đơn vị sự nghiệp, xã/phường/thị trấn: ***Từ ngày 01/02 đến ngày 31/3/2024;***

+) Thu thập phiếu Sở Tài chính: ***Từ ngày 01/4 đến ngày 29/4/2024*** (Do Phòng Thu thập thông tin thống kê thực hiện).

2.2. Kiểm tra, chỉnh lý, xử lý tổng hợp số liệu

- *Nội dung thực hiện:* Kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Thu thập Thông tin thống kê.

- *Đơn vị, cá nhân phối hợp:* Chi cục Thống kê cấp huyện; Phòng Thống kê Kinh tế và các phòng có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:*

+ Điều tra quý:

Đối với hộ dân cư, trang trại:

+) Quý I/2024: ***Trước ngày 15/3/2024;***

+) Quý II/2024: ***Trước ngày 15/5/2024;***

+) Quý III/2024: ***Trước ngày 15/9/2024;***

+) Quý IV/2024: ***Trước ngày 15/11/2024.***

Đối với doanh nghiệp: ***Trước ngày 15 tháng cuối quý.***

+ Điều tra năm: ***Trước ngày 20/4/2024. Riêng đối với phiếu Sở Tài chính trước ngày 20/5/2024.***

2.3. Nghiệm thu phiếu điều tra

- *Nội dung thực hiện:* Chi cục Thống kê cấp huyện tổ chức nghiệm thu cho ĐTV; Phòng Thu thập Thông tin thống kê tổ chức nghiệm thu cho các Chi cục Thống kê cấp huyện.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Thu thập Thông tin thống kê; Chi cục Thống kê cấp huyện.

- *Đơn vị, cá nhân phối hợp:* Phòng Thống kê Kinh tế và cá phòng có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:*

+ Điều tra quý:

Đối với hộ dân cư, trang trại:

+) Quý I/2024: ***Trước ngày 25/3/2024;***

+) Quý II/2024: ***Trước ngày 25/5/2024;***

+) Quý III/2024: ***Trước ngày 25/9/2024;***

+) Quý IV/2024: ***Trước ngày 25/11/2024.***

Đối với doanh nghiệp: ***Trước ngày 25 tháng cuối quý.***

+ Điều tra năm: ***Trước ngày 25/4/2024. Riêng đối với phiếu Sở Tài chính trước ngày 20/5/2024.***

2.4. Công tác kiểm tra, giám sát

- *Nội dung thực hiện:* Công tác kiểm tra, giám sát tập trung vào quá trình rà soát đơn vị điều tra; thu thập thông tin tại địa bàn điều tra. GSV có trách nhiệm

giám sát ĐTV ngay từ những ngày đầu thu thập thông tin để bảo đảm chất lượng phỏng vấn và ghi phiếu điều tra. Trao đổi với ĐTV, với phòng nghiệp vụ có liên quan về những vấn đề liên quan đến nghiệp vụ cuộc điều tra để khắc phục, xử lý kịp thời các tồn tại, hạn chế và các sai sót.

- *Đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện:*

- +) GSV cấp tỉnh, cấp huyện;
- +) Chi cục Thống kê cấp huyện;
- +) Phòng Thu thập Thông tin thống kê;
- +) Phòng Thống kê Kinh tế;
- +) Các phòng khác có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Thực hiện trong thời gian rà soát đơn vị điều tra, thu thập thông tin tại địa bàn, ...

(Công tác kiểm tra, giám sát đối với GSV cấp tỉnh được quy định chi tiết trong Kế hoạch tiến hành kiểm tra, giám sát của Cục Thống kê Hưng Yên).

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Thu thập Thông tin thống kê

- Các nhiệm vụ được Lãnh đạo Cục Thống kê giao chủ trì cần chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ theo kế hoạch giao.

- Tham mưu Lãnh đạo Cục Thống kê ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ trong thực hiện thu thập thông tin thống kê.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, giải đáp nghiệp vụ trong quá trình thu thập thông tin thống kê.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc Cục Thống kê thực hiện Kế hoạch này và Phương án điều tra đúng tiến độ và chất lượng.

- Gửi dữ liệu kết quả điều tra về Tổng cục Thống kê theo đúng thời gian quy định.

- Trực tiếp thực hiện thu thập thông tin phiếu điều tra năm đối với Sở Tài chính (Phiếu số 06/VĐTSTC-N).

- Phối hợp với Phòng Tổ chức – Hành chính (bộ phận Kế toán): Dự trù kinh phí; phân bổ kinh phí; hướng dẫn định mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí cuộc điều tra; ...

2. Phòng Thống kê Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, làm sạch dữ liệu điều tra và các nội dung khác theo phân công của Lãnh đạo Cục Thống kê.

- Tổng hợp số liệu, phân tích, biên soạn kết quả điều tra trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Tổng hợp kết quả suy rộng từ điều tra theo Phương án điều tra và gửi kết quả về Tổng cục Thống kê; báo cáo kết quả điều tra theo kế hoạch Tổng cục Thống kê giao năm 2024.

3. Phòng Tổ chức – Hành chính

- Phòng Tổ chức – Hành chính (bộ phận Kế toán) chủ trì, phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê dự trù và phân bổ kinh phí; đảm bảo kinh phí cho cuộc điều tra; hướng dẫn định mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí được cấp và phê duyệt quyết toán tài chính cho các đơn vị.

- Mua sắm các văn phòng phẩm cần thiết phục vụ công tác điều tra theo đề nghị của Phòng Thu thập Thông tin thống kê sau khi đã được Lãnh đạo Cục Thống kê phê duyệt.

4. Phòng Thống kê Tổng hợp

- Phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, làm sạch dữ liệu điều tra, tổng hợp kết quả điều tra và các nội dung khác theo phân công của Lãnh đạo Cục Thống kê.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát năm 2024.

5. Chi cục Thống kê cấp huyện

- Căn cứ kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai điều tra phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều tra chưa tự giải quyết được bằng điện thoại hoặc thư điện tử về Cục Thống kê (*qua Phòng Thu thập Thông tin thống kê*) để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

- Tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra tại trên địa bàn từ khâu rà soát đơn vị điều tra mẫu; tuyển chọn ĐTV, GSV cấp huyện; triển khai thực hiện điều tra tại các đối tượng, đơn vị điều tra thuộc phạm vi đơn vị quản lý đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

- Đôn đốc các đối tượng, đơn vị điều tra cung cấp, kê khai thông tin và ĐTV thực hiện thu thập thông tin thống kê; tổ chức nghiệm thu kết quả điều tra thống kê với ĐTV.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát theo quy định về Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Phòng Thống kê Tổng hợp.

- Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về chất lượng thông tin điều tra, quản lý, sử dụng kinh phí điều tra theo đúng quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách Nhà nước.

6. Đối với giám sát viên

Sắp xếp thời gian, công việc để thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng tiến độ quy định.

7. Điều tra viên

- Tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra khi tiếp xúc với đơn vị điều tra.

- Đối với phiếu Webform: Thực hiện thông báo với các đơn vị điều tra trước khi triển khai thu thập thông tin, có trách nhiệm cung cấp tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu) tới đơn vị điều tra để thực hiện cung cấp thông tin; hướng dẫn các đơn vị điều tra cung cấp thông tin trên phiếu điều tra và kiểm tra, hoàn thiện phiếu điều tra của các đơn vị được phân công thực hiện.

- Đối với phiếu CAPI: Đến từng hộ trong các địa bàn được chọn mẫu điều tra, trang trại được chọn mẫu điều tra, gặp người cung cấp thông tin (chủ hộ/chủ trang trại hoặc người nắm vững các thông tin về hoạt động đầu tư của hộ/trang trại) để phỏng vấn, kết hợp quan sát đối tượng điều tra để ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử được thiết kế trên thiết bị điện tử di động (phiếu CAPI).

- Việc phỏng vấn, ghi vào phiếu phải tuân thủ đúng những quy định về nghiệp vụ và quy trình phỏng vấn. Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ của mình, ĐTV phải chấp hành nghiêm chỉnh sự điều hành của GSV các cấp.

Mọi phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, đề nghị các đơn vị liên hệ với Phòng Thu thập Thông tin thống kê theo số điện thoại 02213 669689 hoặc theo địa chỉ Email: thuthaphye@gso.gov.vn để được hướng dẫn, giải đáp kịp thời./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Lãnh đạo CTK;
- Các phòng thuộc CTK (để p/h);
- Chi cục TK cấp huyện (để t/h);
- Lưu: VT, TTTTCK.

Đào Trọng Truyền